TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do - Hạnh phúc**
Số: 106/2018/QĐST- HNGĐ	*Giá Rai, ngày 28 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2018/TLST/HNGĐ, ngày 16 tháng 05 năm 2018 giữa.

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp 18, PT A, thị xã GR, tỉnh BL

Bị đơn: Chị Tô Thị T1 sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp 18, PTA, thị xã GR, tỉnh BL

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 39 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh A- thị xã Giá Rai vào ngày 27/7/2011. Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 thống nhất thỏa thuận giao người con chung tên Nguyễn Tô Mỹ T2 sinh ngày 08/06/2011 cho chị T1 nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành, chị T1 không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con và anh T cũng xin tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn T. Anh T không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 thống nhất không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

-Về nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 thống nhất là không có nợ ai cũng không ai nợ hai vợ chồng

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Văn T và chị Tô Thị T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng, anh T đã tự nguyện nộp thay cho chị T1 số tiền 75.000 đồng. Như vậy, án phí hôn nhân và gia đình anh Nguyễn Văn T phải nộp là 150.000 đồng. Anh Nguyễn Văn T đã tạm ứng dự nộp 300.000 đồng, lai thu số 0012111 ngày 16 tháng 05 năm 2018 chuyển thu án phí 150.000 đồng, anh Nguyễn Văn T được hoàn lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ YẾN NGỌC